TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÒA BÌNH** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 29/3/2019
V/v: "Tranh chấp hôn nhân và gia đình"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA BÌNH, TỈNH BẠC LIÊU

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Bà Nguyễn Thúy Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Tấn Phước.

2. Ông Nguyễn Văn Miên.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Phan Thị Mỹ Ghết - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu *tham gia phiên tòa*: Bà Dương Thục Trinh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 27/2019/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 02 năm 2019 về *"Tranh chấp hôn nhân và gia đình"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2019/QĐXX- ST ngày 14 tháng 03 năm 2019 giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Chị **Phạm Thị D**, sinh năm 1974 (Có mặt)
- Địa chỉ: Ấp 15, xã Vĩnh Mỹ B, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

* *Bị đơn:* Anh **Trần Ngọc Kh,** sinh năm 1971 (Vắng mặt)
- Địa chỉ: Ấp 15, xã Vĩnh Mỹ B, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

***Theo đơn khởi kiện, bản tự khai nguyên đơn cùng các tài liệu chứng cứ chị Phạm Thị D trình bày*:** Năm 2003, chị D xây dựng hôn nhân cùng anh Trần Ngọc Kh có đăng ký kết hôn tại UBND xã Vĩnh Mỹ B, vợ chồng có một con chung là Trần Phương M, sinh năm 1997, tài sản chung, nợ chung không có. Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm, anh Kh đã bỏ địa phương đi từ năm 2006 không rõ tin tức, mặc dù chị D đã áp dụng các biện pháp tìm kiếm nhưng vẫn không rõ tung tích của anh Kh nên ngày 05/6/2018 chị D yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu, làm thủ tục tuyên bố anh Trần Ngọc Kh mất tích. Tại quyết định số 02 ngày 29/11/2018, Tòa án huyện Hòa Bình đã tuyên bố anh Khởi mất tích. Nay chị D yêu cầu ly hôn với anh Kh, tại sản chung, nợ chung không yêu cầu, con đã trưởng thành không yêu cầu.

***Bị đơn anh Trần Ngọc Kh*:** Đã bị Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu, ra Quyết định số 02/QĐST-VDS ngày 29/11/2018, tuyên bố mất tích. Theo Công văn ngày 19/02/2019 của Tòa án xác minh do UBND xã Vĩnh Mỹ B xác nhận anh Trần Ngọc Kh có đăng ký hộ khẩu thường trú ở ấp 15, xã Vĩnh Mỹ B, nhưng anh Kh đã bỏ địa phương đi từ năm 2006 cho đến nay không rõ đi đâu, làm gì. Đến thời điểm này, anh Kh vắng mặt, Tòa án thụ lý và niêm yết thông báo thụ lý, thông báo phiên họp kiểm tra giao nộp chứng cứ, niêm yết quyết định đưa vụ án ra xét xử theo quy định, nhưng anh Kh không có mặt vì vậy không có bản khai của bị đơn.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu:

Về tố tụng: Quá trình từ khi thụ lý đến khi xét xử vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng trình tự quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung đề xuất: Căn cứ Điều 28, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn giữa chị Phạm Thị D và anh Trần Ngọc Kh.

Về con chung: Đã trưởng thành

Về tài sản và nợ chung: Không có

Về án phí: Chị D phải chịu án phí sơ thẩm hôn nhân và gia đình theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đây là vụ án tranh chấp hôn nhân và gia đình giữa nguyên đơn là chị Phạm Thị D và bị đơn là anh Trần Ngọc Kh. Anh Trần Ngọc Kh có đăng ký hộ khẩu thường trú ở ấp 15, xã Vĩnh Mỹ B, nhưng anh Kh đã bỏ địa phương đi từ năm 2006 cho đến nay không rõ đi đâu, làm gì, Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu đã mở phiên họp tuyên bố mất tích đối với anh Trần Ngọc Kh. Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 36, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

Đến thời điểm này, anh Kh vắng mặt, Tòa án thụ lý và niêm yết thông báo thụ lý, thông báo phiên họp kiểm tra giao nộp chứng cứ, niêm yết quyết định đưa vụ án ra xét xử theo quy định, nhưng anh Kh không có mặt, đủ căn cứ xét xử vắng mặt.

[2] Về mối quan hệ hôn nhân: Hôn nhân của chị D và anh Kh được xây dựng trên cơ sở tự nguyện lấy nhau có đăng ký kết hôn nên hôn nhân là hợp pháp. Sau khi kết hôn thì vợ chồng xảy ra mâu thuẫn đến năm 2006 thì anh Kh bỏ nhà đi. Theo quyết định số 02 ngày 29/11/2018, Tòa án huyện Hòa Bình đã tuyên bố anh Kh mất tích, quyết định không bị kháng cáo kháng nghị và có hiệu lực pháp luật. Xét thấy, anh Kh đã bỏ địa phương đi từ năm

2006 nên hôn nhân đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị D đối với anh Kh theo căn cứ khoản 2 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Đã trưởng thành không yêu cầu

[4] Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu nên không giải quyết

[5] Về án phí: Chị D phải chịu án phí hôn nhân và gia đình;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc xin ly hôn giữa chị Phạm Thị D và anh Trần Ngọc Kh.

2. Về quan hệ con chung: Đã trưởng thành

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không có

4. Về án phí hôn nhân và gia đình: Chị Phạm Thị D phải chịu án phí là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Chị D đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0014654 ngày 19/02/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu, được chuyển thu án phí.

Án xử sơ thẩm công khai, đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Hòa Bình;
- Chi cục THADS huyện Hòa Bình;
- UBND xã Vĩnh Mỹ B, H. Hòa Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thúy Oanh